

Số: 1161 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 04 tháng 4 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch chuyển đổi một số nghề khai thác hải sản ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường sinh thái trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2024-2030**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 208/QĐ-TTg, ngày 10/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án chuyển đổi một số nghề khai thác hải sản ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường sinh thái;

Căn cứ Quyết định số 2888/QĐ-BNN-TS, ngày 19/7/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án chuyển đổi một số nghề khai thác hải sản ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường sinh thái;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 100/TTr-SNN ngày 29/3/2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Kế hoạch chuyển đổi một số nghề khai thác hải sản ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường sinh thái trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2024-2030.

**Điều 2.** Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển triển khai thực hiện.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và xã hội, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, Chủ tịch UBND thị xã Hoài Nhơn, Chủ tịch UBND huyện Phù Mỹ, Chủ tịch UBND huyện Phù Cát, Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước; Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT TT UBND tỉnh N.T.Thanh;
- CVP;
- Lưu:VT, K13 (25b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tuấn Thanh**

## KẾ HOẠCH

### Chuyển đổi một số nghề khai thác hải sản ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường sinh thái trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2024-2030

(Ban hành theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /4/2024  
của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định)

## I. THỰC TRẠNG TÀU CÁ, NGHỀ KHAI THÁC

### 1. Tàu thuyền khai thác hải sản

Toàn tỉnh Bình Định có 5.310 chiếc (Quy Nhơn: 863 chiếc, Tuy Phước: 429 chiếc, Phù Cát: 688 chiếc, Phù Mỹ: 991 chiếc và Hoài Nhơn: 2.339 chiếc), cụ thể như sau:

- Phân loại theo nghề khai thác: Nghề lưới kéo 401 chiếc (chiếm 7,55%), tàu cá hoạt động vùng biển ven bờ làm các nghề khai thác hải sản có tính xâm hại nguồn lợi thủy sản cao 222 chiếc (chiếm 4,18%), tàu cá hoạt động vùng lộng làm các nghề khai thác hải sản có tính xâm hại nguồn lợi thủy sản cao (câu mực kiêm lưới mảnh) 404 tàu (chiếm 7,61%), nghề lưới vây 1.302 chiếc (chiếm 24,52%), nghề lưới rê 288 chiếc (chiếm 5,42%), nghề câu cá ngừ đại dương 1.427 chiếc (chiếm 26,87%), nghề mảnh chụp 289 chiếc (chiếm 5,44%), tàu dịch vụ hậu cần 226 tàu (chiếm 4,16%), các nghề khác 751 chiếc (chiếm 14,14%).

- Phân loại theo chiều dài: Tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15m trở lên hoạt động vùng khơi 3.240 chiếc (chiếm 61,02%); tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 đến dưới 15m hoạt động vùng lộng 847 chiếc (chiếm 15,95%) và tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 6 đến dưới 12m hoạt động vùng bờ 1.223 chiếc (chiếm 23,03%).

### 2. Một số nghề khai thác hải sản tác động xâm hại đến nguồn lợi thủy sản, nghề khai thác thủy sản cần chuyển đổi

Quá trình hoạt động của các nghề khai thác có tác động gây tổn hại đến nguồn lợi thủy sản, nhưng mức độ tác động của các nghề khai thác là khác nhau. Bình Định có một số nhóm nghề khai thác có tính xâm hại nguồn lợi thủy sản cao cần phải nghiên cứu để chuyển đổi sang các nghề thân thiện với môi trường khác hoặc cần có chính sách hỗ trợ để xả bản nhằm giảm cường lực khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản, môi trường sinh thái và phát triển bền vững. Cụ thể như sau:

- Tàu cá hoạt động vùng bờ và vùng lộng: Đội tàu này có số lượng lớn và thường sử dụng lưới có kích thước mắt lưới tương đối nhỏ nên khai thác được nhiều cá con và hoạt động không hiệu quả. Do vậy cần chuyển đổi và cắt giảm số tàu này để giảm cường lực khai thác lên vùng biển ven bờ và vùng lộng sẽ góp phần tái tạo, bổ sung nguồn lợi thủy sản và đảm bảo phát triển bền vững.

- Nghề lưới kéo: Nghề lưới kéo được coi là một trong những nguyên nhân chủ yếu gây ảnh hưởng xấu đến môi trường và nguồn lợi thủy sản. Tàu làm nghề lưới kéo theo quy định phải hoạt động ở vùng lộng và vùng khơi, không được hoạt động vùng biển ven bờ. Tuy nhiên, phần lớn tàu lưới kéo của Bình Định hoạt động

ở vùng biển ven bờ ảnh hưởng đến vùng đáy biển, gây tổn hại lớn hệ sinh thái nền đáy, cỏ biển, san hô,... Ngoài ra, hiệu quả kinh tế của nghề lưới kéo không ổn định và đang có xu hướng giảm so với giai đoạn trước, tỷ lệ tàu hoạt động thua lỗ đang ngày một tăng.

## II. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu chung

Chuyển đổi một số nghề khai thác hải sản có ảnh hưởng lớn đến nguồn lợi, môi trường, hệ sinh thái sang các nghề khai thác hải sản có ảnh hưởng ít hơn hoặc chuyển sang các ngành nghề khác (ngoài hoạt động khai thác hải sản) để từng bước cân bằng lại cường lực khai thác phù hợp với khả năng phục hồi tái tạo nguồn lợi thủy sản; từng bước nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả đội tàu cá trong khai thác, bảo vệ nguồn lợi; cải thiện môi trường làm việc và đảm bảo 100% ngư dân chuyển đổi nghề có việc làm ổn định, thu nhập đảm bảo cuộc sống sau khi chuyển đổi nghề, góp phần khắc phục cảnh báo thẻ vàng của Ủy ban Châu Âu.

### 2. Mục tiêu cụ thể

#### 2.1. Giai đoạn đến năm 2025

- Chuyển đổi 342 tàu cá hoạt động ở vùng biển ven bờ, vùng lộng đang làm khai thác hải sản có tính xâm hại nguồn lợi thủy sản cao (*gồm nghề lưới kéo (giã cào), lưới lồng, nghề ngư cụ kết hợp ánh sáng*) sang các nghề khai thác hải sản khác có ảnh hưởng ít hơn (218 chiếc) hoặc sang các ngành nghề khác ngoài khai thác hải sản (124 chiếc). Cụ thể:

+ Chuyển đổi 248 tàu cá hoạt động vùng biển ven bờ (tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 6 mét đến dưới 12 mét) sang nghề khai thác hải sản khác ít xâm hại đến nguồn lợi thủy sản 154 chiếc (*Quy Nhơn: 24 chiếc, Tuy Phước: 130 chiếc*) và chuyển sang lĩnh vực khác ngoài khai thác hải sản 94 chiếc (*Quy Nhơn 11 chiếc, Tuy Phước 83 chiếc*).

+ Chuyển đổi 94 tàu cá hoạt động vùng lộng (tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét) làm nghề lưới kéo (giã cào) và nghề mảnh mực (hoạt động ở ngư trường phía Nam) sang các nghề khai thác hải sản khác ít xâm hại đến nguồn lợi thủy sản, không vi phạm khai thác thủy sản ở vùng biển nước ngoài 64 chiếc (*Quy Nhơn: 08 chiếc, Phù Cát: 21 chiếc, Phù Mỹ: 30 chiếc, Hoài Nhơn: 05 chiếc*) và chuyển sang lĩnh vực khác ngoài khai thác hải sản: 30 chiếc (*Quy Nhơn: 24 chiếc, Hoài Nhơn: 06 chiếc*).

+ Các tàu chuyển sang nghề khai thác khác thân thiện với môi trường gồm các nghề: Câu tay, lưới vây, câu cá ngừ đại dương, dịch vụ hậu cần, ...

- Về tập huấn, đào tạo nghề: Tập huấn, đào tạo nghề cho 2.000 ngư dân có tàu cá chuyển đổi nghề phù hợp với nghề chuyển đổi mới (*kể cả ngư dân bị ảnh hưởng bởi chuyển sang lĩnh vực khác ngoài khai thác hải sản và ngư dân chuyển đổi sang nghề khai thác khác*).

#### 2.2. Giai đoạn từ năm 2026-2030

- Chuyển đổi 198 tàu cá hoạt động ở vùng lộng và vùng khơi đang làm nghề lưới kéo và nghề câu mực kiêm lưới mảnh sang các nghề khai thác hải sản khác

có ảnh hưởng ít hơn (133 chiếc) hoặc sang các ngành nghề khác ngoài khai thác hải sản (65 chiếc). Cụ thể:

+ *Chuyển đổi 155 tàu cá hoạt động vùng lồng làm nghề lưới kéo (giã cào) và nghề mảnh mực (hoạt động ở ngư trường phía Nam) có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét sang các nghề khai thác hải sản khác ít xâm hại đến nguồn lợi thủy sản 90 chiếc (Quy Nhơn 02 chiếc, Phù Cát 48 chiếc, Phù Mỹ 35 chiếc, Hoài Nhơn 05 chiếc) và chuyển sang lĩnh vực khác ngoài khai thác hải sản: 65 chiếc (Quy Nhơn 01 chiếc, Phù Cát 48 chiếc, Phù Mỹ 11 chiếc và Hoài Nhơn 05 chiếc)*

+ *Chuyển đổi 43 tàu cá hoạt động vùng khơi (Tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên) làm nghề lưới kéo (giã cào) sang các nghề khai thác khác ít xâm hại đến nguồn lợi thủy sản hơn như nghề câu tay, lưới vây, câu cá ngư đại dương, dịch vụ hậu cần ... (Quy Nhơn 06 chiếc, Phù Mỹ 37 chiếc).*

- Về tập huấn, đào tạo nghề: Tập huấn, đào tạo nghề cho 1.000 ngư dân có tàu cá chuyển đổi nghề phù hợp với nghề chuyển đổi mới (*kể cả ngư dân bị ảnh hưởng bởi chuyển sang lĩnh vực khác ngoài khai thác hải sản và ngư dân chuyển đổi sang nghề khai thác khác*).

(*Phụ lục I: số lượng tàu cá chuyển đổi nghề khai thác của các địa phương kèm theo*)

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

#### **1. Truyền thông về chuyển đổi nghề**

- Tuyên truyền, phổ biến, tập huấn đào tạo nhân rộng các mô hình nghề cá giải trí; các mô hình chuyển đổi từ nghề lưới kéo, lồng, xiếc máy... sang các nghề khác đạt hiệu quả để người dân biết và tổ chức triển khai thực hiện.

- Thông tin, tuyên truyền, phổ biến các quy định về khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

- Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng: Đài phát thanh, truyền hình, báo, tạp chí, các băng rôn, áp phích và các cơ quan tuyên truyền để phổ biến các kinh nghiệm tốt, các điển hình làm ăn giỏi, hướng dẫn các quy trình mới, đào tạo nghề, tuyên truyền về tác hại của việc khai thác hủy diệt và khai thác ảnh hưởng lớn đến nguồn lợi, thường xuyên tuyên truyền ngư dân không khai thác trong các vùng ngư trường thuộc quản lý của nước khác; tuyên truyền về tác hại của thiết bị đánh cá gây ô nhiễm rác nhựa trong đại dương.

- Tổ chức hội nghị, tọa đàm, họp mặt, đối thoại trực tiếp, hội thi, in tờ bướm, lắp đặt pano, băng rôn,... tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đại chúng về các biện pháp truyền thông nêu trên góp phần giúp chuyển biến tích cực trong suy nghĩ và hành động của ngư dân về việc chuyển đổi nghề.

- Tổ chức gặp gỡ, đối thoại với chủ tàu cá để nắm bắt những nguyện vọng của bà con ngư dân và tạo sự đồng thuận ủng hộ chủ trương chuyển đổi nghề của Chính phủ.

## **2. Tăng cường lãnh đạo, quản lý nhà nước về khai thác thủy sản**

- Xây dựng các dự án chuyển đổi nghề lưới lồng, xung điện xiếc máy, giã cào, câu mực kiêm lưới mảnh phù hợp với thực tế của địa phương và phù hợp với quy định tại Điều 6 của Luật Thủy sản số 18/2017/QH14.

- Không cấp văn bản chấp thuận cho đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá đối với tàu cá làm nghề cắm, nghề hạn chế phát triển theo quy định của pháp luật. Thực hiện nghiêm, không cấp giấy phép khai thác thủy sản cho các tàu cải hoán, đóng mới khi không có văn bản chấp thuận cải hoán đóng mới tàu cá.

- Rà soát, trình UBND tỉnh sửa đổi tiêu chí đặc thù của tỉnh trong việc cấp văn bản chấp thuận cải hoán, đóng mới thay thế tàu cá của tỉnh đối với các tàu mục nát, chìm đắm, mất tích, phá dỡ... nhưng phải đảm bảo cắt giảm số tàu trung bình hàng năm tối thiểu từ 1,5% đối với tàu hoạt động vùng khơi, 4% số tàu hoạt động vùng lồng và 5% đối với tàu hoạt động vùng biển ven bờ trên tổng số tàu cá hiện có của tỉnh, bắt đầu thực hiện từ năm 2024; không bổ sung các nghề khai thác hải sản có ảnh hưởng lớn đến nguồn lợi thủy sản, phù hợp với định hướng phát triển nghề khai thác thủy sản của trung ương và địa phương. Tạm dừng cấp lại giấy phép thuê, mua tàu cá từ nơi khác về địa phương đối với tàu cá làm nghề lưới kéo, nghề lưới rê thu ngừ, tàu cá có tuổi thọ từ 10 năm trở lên.

- Tổ chức quản lý chặt việc thực hiện hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định đối với nhóm tàu khai thác vùng khơi.

- Tổ chức điều tra đánh giá nguồn lợi thủy sản trên vùng biển ven bờ, vùng lồng của tỉnh làm cơ sở xác định điều chỉnh hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản phù hợp, đề xuất UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố hạn ngạch Giấy phép khai thác thủy sản vùng lồng và vùng ven bờ của tỉnh Bình Định.

- Kiểm soát, giám sát chặt chẽ sản lượng khai thác được từ đội tàu theo quy định khi tàu cá cập cảng bốc dỡ sản phẩm, đảm bảo sản phẩm khai thác thủy sản được bốc dỡ qua cảng không có nguồn gốc từ khai thác hải sản IUU.

- Tuần tra, kiểm soát ngăn chặn, xử lý tàu không có giấy phép, giấy phép hết hạn, hoạt động sai với nội dung của giấy phép và các hành vi vi phạm khai thác IUU khác tham gia vào hoạt động khai thác thủy sản.

- Kiểm tra và xử lý nghiêm các cơ sở đóng tàu cá, cải hoán tàu cá chưa được cấp phép và cải hoán tàu cá, mua tàu cá chưa được cấp văn bản chấp thuận theo quy định.

## **3. Về cơ chế, chính sách**

Xây dựng, trình cấp thẩm quyền ban hành chính sách hỗ trợ cho ngư dân chuyển đổi nghề từ các nghề khai thác hải sản ảnh hưởng lớn đến nguồn lợi thủy sản, môi trường và hệ sinh thái sang các nghề khai thác hải sản thân thiện với môi trường gắn với hiện đại hóa tàu cá hoặc chuyển ra ngoài lĩnh vực khai thác thủy sản phù hợp với định hướng phát triển nghề cá và điều kiện kinh tế xã hội của tỉnh.

#### **4. Giải pháp khuyến ngư**

- Ứng dụng, chuyển giao công nghệ mới trong sản xuất, đổi mới bản tin dự báo ngư trường để người dân nắm bắt ngư trường của các vùng biển; chuyển giao các máy móc thiết bị mới, ít tổn nguyên liệu để giảm chi phí nhằm nâng cao sản lượng khai thác và hiệu quả kinh tế trong sản xuất.

- Xây dựng và chuyển giao mô hình chuyển đổi nghề nghiệp, ưu tiên các mô hình chuyển đổi tạo được nhiều việc làm cho lao động. Lựa chọn các nghề yêu cầu kỹ thuật dễ học, dễ thực hành phù hợp với trình độ học vấn của ngư dân.

#### **5. Kế hoạch thực hiện**

##### *5.1. Năm 2024*

- Thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ công tác chuyển đổi một số nghề khai thác hải sản ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường sinh thái trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2024-2030.

- Xây dựng và Ban hành chính sách hỗ trợ chuyển đổi một số nghề khai thác hải sản ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường sinh thái trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2024-2030.

- Tuyên truyền để chủ tàu cá nắm rõ được chủ trương của tỉnh về thực hiện chuyển đổi một số nghề khai thác hải sản ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường sinh thái trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2024-2030.

- Tổ chức họp các chủ tàu cá để rà soát, xác định cụ thể số lượng tàu cá chuyển đổi một số nghề khai thác hải sản ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường sinh thái trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2024-2030.

*5.2. Từ năm 2025-2030:* Thực hiện hỗ trợ chuyển đổi nghề cho chủ tàu cá và các thuyền viên theo chính sách hỗ trợ chuyển đổi một số nghề khai thác hải sản ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường sinh thái trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2024-2030.

*(Phụ lục II: phân công nhiệm vụ cho các Sở ngành liên quan kèm theo).*

*(Phụ lục III: Các Dự án ưu tiên thực hiện Kế hoạch chuyển đổi nghề kèm theo).*

#### **IV. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN**

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước, vốn lồng ghép các chương trình, dự án, các nguồn vốn huy động hợp pháp khác nhằm đầu tư, phát triển khai thác hiệu quả, bền vững.

- Hàng năm, căn cứ vào nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch, các sở, ngành và địa phương xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí thực hiện để bố trí trong dự toán ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

- Các sở, ngành và địa phương lồng ghép các hoạt động, đề án, dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác; các dự án Phi Chính Phủ với hoạt động thuộc Kế hoạch này để triển khai thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và tiết kiệm ngân sách.

- Về vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước dành cho đầu tư xây dựng thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Tổ chức chỉ đạo và hướng dẫn UBND các huyện/thành phố/thị xã ven biển triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi một số nghề khai thác hải sản ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường sinh thái trên địa bàn tỉnh Bình Định đạt mục tiêu đề ra.

- Chủ trì, phối hợp với Sở ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chính sách chuyển đổi nghề khai thác thủy sản ảnh hưởng đến nguồn lợi thủy sản, môi trường, hệ sinh thái sang các nghề khai thác hải sản thân thiện với môi trường hoặc chuyển ra ngoài lĩnh vực khác.

- Kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện Kế hoạch, báo cáo UBND tỉnh theo định kỳ hoặc đột xuất theo quy định.

### **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Trên cơ sở đề xuất của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, đơn vị liên quan, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, bố trí vốn đầu tư công để thực hiện các hạng mục đầu tư thuộc Kế hoạch theo quy định.

### **3. Sở Tài chính**

Tham mưu UBND tỉnh đề xuất trung ương hỗ trợ kinh phí chuyển đổi nghề theo Quyết định số 208/QĐ-TTg ngày 10/3/2023 của Chính phủ (đối với tỉnh không cân đối được ngân sách).

Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan của cấp tỉnh, huyện, xã xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí thực hiện để bố trí dự toán ngân sách các cấp địa phương hằng năm theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định hiện hành.

Đối với kinh phí do ngân sách Trung ương hỗ trợ, Sở Tài chính phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị liên quan tham mưu cơ quan có thẩm quyền phân bổ theo quy định.

### **4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện chính sách đào tạo nghề cho người lao động chuyển đổi nghề từ khai thác hải sản qua các ngành nghề khác trên địa bàn tỉnh.

- Chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tăng cường công tác đào tạo nghề, tư vấn, giới thiệu việc làm cho lao động là thuyền viên tàu cá; trong đó, ưu tiên đối tượng là ngư dân tham gia chuyển nghề, xuất khẩu lao động.

### **5. Sở Thông tin và Truyền thông**

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông về các mô hình chuyển đổi nghề

hiệu quả, về công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản. Chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở thông tin trên địa bàn tỉnh, tuyên truyền về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch.

## **6. Các sở, ngành liên quan**

Có trách nhiệm phối hợp để thực hiện các nội dung của kế hoạch có liên quan đến ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách.

## **7. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố ven biển**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này tại địa phương đạt hiệu quả

- Chủ trì triển khai thực hiện các chính sách về chuyển đổi nghề khai thác thủy sản ảnh hưởng đến nguồn lợi thủy sản, môi trường, hệ sinh thái sang các nghề khai thác hải sản thân thiện với môi trường; chính sách xả bản tàu cá trên địa bàn quản lý.

- Bố trí nguồn vốn từ ngân sách địa phương và có cơ chế chính sách cụ thể phù hợp với tình hình của địa phương để khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng, khai thác và quản lý nghề khai thác hải sản hiệu quả, bền vững.

- Định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hàng năm gửi báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này gửi về UBND tỉnh qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định ./.



**PHỤ LỤC I**  
**SỐ LƯỢNG TÀU CÁ CHUYÊN ĐỔI NGHỀ KHAI THÁC CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG**

**1. GIAI ĐOẠN 2024 - 2025**

Địa phương	Vùng hoạt động				Tổng		Tổng
	Vùng bờ (6 <12m)		Vùng lộng (12 <15m)		Chuyển sang nghề khai thác hải sản khác	Chuyển sang lĩnh vực khác ngoài khai thác hải sản	
	Chuyển sang nghề khai thác hải sản khác	Chuyển sang lĩnh vực khác ngoài khai thác hải sản	Chuyển sang nghề khai thác hải sản khác	Chuyển sang lĩnh vực khác ngoài khai thác hải sản			
Quy Nhơn	24	11	8	24	32	35	67
Tuy Phước	130	83	0	0	130	83	213
Phù Cát	0	0	21	0	21	0	21
Phù Mỹ	0	0	30	0	30	0	30
Hoài Nhơn	0	0	5	6	5	6	11
<b>Tổng</b>	<b>154</b>	<b>94</b>	<b>64</b>	<b>30</b>	<b>218</b>	<b>124</b>	<b>342</b>
	<b>248</b>		<b>94</b>		<b>342</b>		

**2. GIAI ĐOẠN 2026 - 2030**

Địa phương	Vùng hoạt động				Tổng		Tổng
	Vùng lộng (12 <15m)		Vùng khơi (>=15m)		Chuyển sang nghề khai thác hải sản khác	Chuyển sang lĩnh vực khác ngoài khai thác hải sản	
	Chuyển sang nghề khai thác hải sản khác	Chuyển sang lĩnh vực khác ngoài khai thác hải sản	Chuyển sang nghề khai thác hải sản khác	Chuyển sang lĩnh vực khác ngoài khai thác hải sản			
Quy Nhơn	2	1	6	0	8	1	9
Tuy Phước	0	0	0	0	0	0	0
Phù Cát	48	48	0	0	48	48	96
Phù Mỹ	35	11	0	0	35	11	46
Hoài Nhơn	5	5	37	0	42	5	47
<b>Tổng</b>	<b>90</b>	<b>65</b>	<b>43</b>	<b>0</b>	<b>133</b>	<b>65</b>	<b>198</b>

	<b>155</b>	<b>43</b>	<b>198</b>	
--	------------	-----------	------------	--

## PHỤ LỤC II

### PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI MỘT SỐ NGHỀ KHAI THÁC HẢI SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH ĐỊNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ- UBND ngày /...../2023 của UBND tỉnh)

TT	Tên Chương trình	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Công tác thông tin, truyền thông	UBND các huyện/TP/TX ven biển	Sở Nông nghiệp và PTNT; đài, báo...	Hàng năm	
2	Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi nghề khai thác hải sản ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường sinh thái trên địa bàn địa phương quản lý và triển khai thực hiện	UBND các huyện/TP/TX ven biển	Sở Nông nghiệp và PTNT	Hết quý 1/2024 ban hành kế hoạch	Thực hiện đến hết năm 2030
3	Rà soát, trình UBND tỉnh sửa đổi tiêu chí đặc thù của tỉnh trong việc cấp văn bản chấp thuận cải hoán, đóng mới thay thế tàu cá của tỉnh đối với các tàu mục nát, chìm đắm, mất tích, phá dỡ...	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành và UBND các huyện/TP/TX ven biển	Hết quý 1/2024	UBND tỉnh ban hành Quyết định điều chỉnh
4	Tổ chức quản lý chặt việc thực hiện hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định đối với nhóm tàu khai thác vùng khơi	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện/TP/TX ven biển	Thường xuyên	
5	Kiểm soát, giám sát chặt chẽ sản lượng khai thác được từ đội tàu theo quy định khi tàu cá cập cảng bốc dỡ sản phẩm, đảm bảo sản phẩm khai thác thủy sản được bốc dỡ qua cảng không có nguồn gốc từ khai thác hải sản IUU.	Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND TX Hoài Nhơn (BQL cảng cá Bình Định, Tam Quan)	Biên phòng tỉnh	Thường xuyên	

6	Tuần tra, kiểm soát ngăn chặn, xử lý tàu không có giấy phép, giấy phép hết hạn, hoạt động sai với nội dung của giấy phép và các hành vi vi phạm khai thác IUU khác tham gia vào hoạt động khai thác thủy sản.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, UBND các huyện/TP/TX ven biển	Hàng năm	
7	Kiểm tra và xử lý nghiêm các cơ sở đóng tàu cá, cải hoán tàu cá chưa được cấp phép và cải hoán tàu cá, mua tàu cá chưa được cấp văn bản chấp thuận theo quy định.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện/TP/TX ven biển	Thường xuyên	
8	Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chính sách chuyển đổi nghề khai thác thủy sản ảnh hưởng đến nguồn lợi thủy sản, môi trường, hệ sinh thái sang các nghề khai thác hải sản thân thiện với môi trường hoặc chuyển ra ngoài lĩnh vực khác; chính sách xả bản tàu cá.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Tài chính, UBND các huyện/TP/TX ven biển	Hết quý 3/2024	UBND tỉnh ban hành Quyết định
9	Ứng dụng, chuyển giao công nghệ mới trong sản xuất, đổi mới bản tin dự báo ngư trường để người dân nắm bắt ngư trường của các vùng biển; chuyển giao các máy móc thiết bị mới, ít tốn nguyên liệu để giảm chi phí nhằm nâng cao sản lượng khai thác và hiệu quả kinh tế trong sản xuất.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Trung tâm khuyến nông, khuyến ngư quốc gia, các Viện, trường...	Thường xuyên	
10	Xây dựng và chuyển giao mô hình chuyển đổi nghề nghiệp, ưu tiên các mô hình chuyển đổi tạo được nhiều việc làm cho lao động. Lựa chọn các nghề yêu cầu kỹ thuật dễ học, dễ thực hành phù hợp với trình độ học vấn của ngư dân.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Trung tâm khuyến nông, khuyến ngư quốc gia, các Viện, trường...	Thường xuyên	

### Phụ lục III

## CÁC DỰ ÁN ƯU TIÊN THUỘC KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI MỘT SỐ NGHỀ KHAI THÁC HẢI SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH ĐỊNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ- UBND ngày /...../2023 của UBND tỉnh)

TT	Tên Dự án	Mục tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Dự án điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản ở vùng biển ven bờ, vùng lộng phục vụ công tác bảo vệ nguồn lợi và quản lý nghề cá theo Luật Thủy sản 2017	Xác định hạn ngạch vùng lộng, ven bờ của tỉnh phục vụ BVNL thủy sản	Sở Nông nghiệp và PTNT	Viện nghiên cứu hải sản; Các sở, ngành và địa phương liên quan	2024	
2	Dự án chuyển đổi tàu cá hoạt động vùng biển ven bờ làm các nghề khai thác hải sản có tính xâm hại nguồn lợi thủy sản cao sang các nghề khai thác khác thân thiện với môi trường như câu, lưới vây, lưới rê đúng quy định của Luật Thủy sản 2017	Loại bỏ nghề khai thác gây nguy hại nghiêm trọng đến nguồn lợi	UBND các huyện/thành phố/thị xã: Quy Nhơn, Tuy Phước, Phù Cát, Phù Mỹ, Hoài Nhơn	Sở Nông nghiệp và PTNT; các sở, ngành liên quan	2024 -2025	
3	Dự án chuyển đổi tàu cá làm nghề giã cào sang các nghề khai thác khác thân thiện với môi trường như câu, lưới vây, lưới rê đúng quy định của Luật Thủy sản 2017	Loại bỏ nghề khai thác gây tổn hại nghiêm trọng đến nguồn lợi	UBND các huyện/thành phố/thị xã: Quy Nhơn, Phù Mỹ, Hoài Nhơn	Sở Nông nghiệp và PTNT; các sở, ngành liên quan	2024 - 2030	
4	Dự án chuyển đổi tàu cá hoạt động vùng lộng làm các nghề khai thác hải sản có tính xâm hại nguồn lợi thủy sản cao sang các nghề khai thác khác thân thiện với môi trường như câu, lưới vây, lưới rê đúng quy định của Luật Thủy sản 2017	Loại bỏ nghề khai thác có nguy cơ vi phạm vùng biển nước ngoài	UBND các huyện/thành phố/thị xã: Quy Nhơn, Phù Cát, Phù Mỹ, Hoài Nhơn	Sở Nông nghiệp và PTNT; các sở, ngành liên quan	2024 - 2030	

5	Xây dựng và ban hành chính sách, hỗ trợ sinh kế cho ngư dân chuyển đổi một số nghề khai thác hải sản ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường sinh thái trên địa bàn tỉnh Bình Định từ năm 2024 đến năm 2030	UBND tỉnh ban hành chính sách để các địa phương triển khai thực hiện	Sở Nông nghiệp và PTNT ( <i>Trung tâm quy hoạch Nông nghiệp</i> )	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển	2024	
6	Dự án truyền thông về chuyển đổi nghề khai thác	Đào tạo nghề; Phổ biến, tuyên truyền, tập huấn cho ngư dân	UBND các huyện/thành phố/thị xã ven biển	Sở Lao động Thương binh và xã hội; Các sở, ngành liên quan	2024-2030	